

Bản án số: 84/2025/HS-ST
Ngày: 17 - 11 - 2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - NINH BÌNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Lại Xuân Cảnh;

Các Hội thẩm nhân dân: ông Quách Xuân Luyện và bà Phạm Thị Mơ.

- **Thư ký phiên tòa:** ông Vũ Hoàng Anh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình tham gia phiên tòa:** ông Đinh Như Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 73/2025/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 84/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2025, đối với bị cáo:

- **Đinh Văn S**, sinh năm 2004; nơi cư trú: tổ dân phố số 2 LN, phường LH, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn C và bà Trần Thị L; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/8/2025 đến ngày 25/8/2025 chuyển tạm giam, hiện nay đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh Ninh Bình, có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** anh Bùi Quang H, sinh năm 2003; nơi cư trú: tổ dân phố Đ, phường TC, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt không có lý do.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Anh Trần Văn M, sinh năm 1987, vắng mặt không có lý do;

2. Chị Nguyễn Thị Kim Th, sinh năm 1990, vắng mặt không có lý do;

Cùng nơi thường trú: tổ dân phố TĐ, phường LH, tỉnh Ninh Bình; cùng nơi ở: tổ dân phố Tr, phường DH, tỉnh Ninh Bình.

3. Cháu Tạ Thành Đ, sinh ngày 12 tháng 8 năm 2008; người đại diện hợp pháp: chị Nguyễn Thị Th1, sinh năm 1990 (là mẹ đẻ cháu Đ); cùng nơi cư trú: tổ dân phố NHT, phường ĐV, tỉnh Ninh Bình; cháu Đ và chị Th1 đều vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ ngày 05/8/2025, Đinh Văn S ngồi chơi game tại quán Internet thuộc tổ dân phố PX, phường LH, tỉnh Ninh Bình. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, S mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu xám của một nam thanh niên cùng chơi game trong quán (S không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này, không nhớ biển kiểm soát của xe mô tô), rồi điều khiển xe đến đón Tạ Thành Đ, sinh năm 2008, trú tại tổ dân phố NHT, phường ĐV, tỉnh Ninh Bình cùng đi chơi. Quá trình đi chơi với Đ, S nảy sinh ý định nói dối để mượn chiếc xe mô tô của anh Bùi Quang H, sinh năm 2003, trú tại tổ dân phố Đ, phường TC, tỉnh Ninh Bình, là bạn của S, đang làm tại xưởng băng dính thuộc tổ dân phố số 1 LN, phường LH, tỉnh Ninh Bình, mang đi cầm lấy tiền tiêu xài cá nhân. Trên đường đến chỗ anh H làm, S nói với Đ: “Giờ đi về nhà anh lấy xe đi cầm”, Đ hỏi S: “Thế xe của ai?”, thì S nói: “Xe cũ của anh trước hay mang đi bốc”, Đ đồng ý. Khoảng 14 giờ cùng ngày, Đ và S đến nơi anh H làm. Để Đ không biết việc S mượn xe của anh H, nên S bảo Đ quay xe lại và đứng cách xưởng khoảng 50m; còn S một mình đi vào chỗ anh H làm và nói: “Mày cho tao mượn xe đi lên ĐV, chiều về tao trả”. Anh H đồng ý, đưa chìa khóa xe cho S và nói: “Chiều nhớ về sớm”; S trả lời: “Ừ” và cầm chìa khóa xe ra bãi xe của xưởng, lấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu trắng, đen, bạc, BKS 90B3-283.02, rồi mở cốp xe để cất áo thì phát hiện có đăng ký xe cất trong cốp. Sau đó, S điều khiển xe ra ngoài đến vị trí Đ đứng đợi, nói với Đ: “Mày dẫn anh ra ĐV đi cầm con xe này”, thì Đ nói: “Ok”. Đ dẫn S đi đến một cửa hàng mua bán xe máy thuộc phường ĐV, tỉnh Ninh Bình (S và Đ không nhớ tên, địa chỉ cụ thể cửa hàng) để cầm cố chiếc xe. Nhưng do S không mang giấy tờ tùy thân và Đ chưa đủ 18 tuổi, nên cửa hàng không nhận cầm cố, thì Đ dẫn S đi đến cửa hàng xe máy Trần M của anh Trần Văn M sinh năm 1987, địa chỉ tại tổ dân phố Tr, phường DH, tỉnh Ninh Bình để bán xe. Khi tới cửa hàng, Đ dựng xe mô tô Vision ở bên ngoài và đi bộ vào trong, còn S điều khiển xe mô tô BKS 90B3-283.02 vào bên trong cửa hàng. Do S không mang thẻ Căn cước công dân, nên S nhờ Đ viết giấy mua bán chiếc xe mô tô BKS 90B3-283.02. Đ, S đi vào cửa hàng của anh M, rồi Đ đưa cho anh M xem thẻ Căn cước công dân của Đ và Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô. Anh M thấy xe có đầy đủ giấy tờ, nên đồng ý mua chiếc xe với giá 10.000.000 đồng; Đ và S cùng đồng ý. Sau đó, S đi ra ngoài cửa hàng, còn Đ ở lại viết Giấy mua bán xe. Khi viết xong, vợ anh M là chị Nguyễn Thị Kim Th đưa cho Đ số tiền 9.800.000 đồng. Đ cầm tiền đưa cho S, thì S hỏi: “Sao lại có 9.800.000 đồng?”, Đ nói: “Bà chủ bảo ra lộc cho quán hai trăm nghìn”. S không nói gì, cầm tiền rồi điều khiển xe mô tô Vision chở Đ về nhà Đ; còn S một mình đi đến quán Internet để trả xe. Sau đó, S đi về nhà và một mình chi tiêu cá nhân hết số tiền 9.800.000 đồng.

Do không thấy S trả xe như đã hẹn, anh H nhiều lần gọi điện, nhắn tin đòi xe, nhưng không liên lạc được với S và cũng không thấy S trả lại xe mô tô trên. Ngày 15/8/2025, anh H đến Công an phường LH, tỉnh Ninh Bình trình báo.

Ngày 16/8/2025, S đã đến Công an phường LH đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội.

* Vật chứng thu giữ, gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, đen, bạc, biển kiểm soát 90B3-293.02, số khung 391XLY217141, số máy JA39E1555010, xe cũ đã qua sử dụng; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 196902, mang tên chủ sở hữu Bùi Quang H; 01 Giấy mua bán xe.

Ngày 16/8/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Ninh Bình tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đinh Văn S tại tổ dân phố số 2 LN, phường LH, tỉnh Ninh Bình, nhưng không thu giữ gì.

Ngày 18/8/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Ninh Bình ban hành Yêu cầu định giá tài sản, đề nghị Hội đồng Định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Ninh Bình định giá đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, đen, bạc, biển số 90B3-283.02. Tại bản Kết luận định giá tài sản số 96/KL-HĐ ĐGTS ngày 21/8/2025 của Hội đồng Định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Ninh Bình kết luận: *“Xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, đen, bạc, biển số 90B3-283.02, đăng ký lần đầu năm 2020, tại thời điểm ngày 05/8/2025 có trị giá là 10.500.000 đồng”*.

* Về xử lý vật chứng: trong giai đoạn điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu trắng, đen, bạc, BKS 90B3-283.02 và giấy tờ liên quan cho anh Bùi Quang H.

* Về trách nhiệm dân sự: anh Bùi Quang H đã nhận lại chiếc xe mô tô BKS 90B3-283.02 và giấy tờ liên quan; Đinh Văn S đã tác động gia đình bồi thường số tiền 9.800.000 đồng cho vợ chồng anh Trần Văn M, chị Nguyễn Thị Kim Th; anh H và vợ chồng anh M, chị Th đều không có yêu cầu, đề nghị gì về trách nhiệm bồi thường dân sự đối với S.

Tại bản Cáo trạng số 28/CT-VKS-KV5 ngày 27/10/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình đã truy tố Đinh Văn S về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

*** Tại phiên tòa:**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Đinh Văn S phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 174, các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự - xử phạt Đinh Văn S từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ (16/8/2025); hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: lưu trong hồ sơ vụ án 01 Giấy mua bán xe. Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Đinh Văn S đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã

được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Xét thấy, việc vắng mặt của họ không trở ngại cho việc giải quyết vụ án; nên Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, Đinh Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như trong nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: do cần tiền để tiêu xài cá nhân, nên khoảng 14 giờ 00 ngày 05/8/2025, tại tổ dân phố số 1 LN, phường LH, tỉnh Ninh Bình; Đinh Văn S đã dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu trắng, đen, bạc, biển kiểm soát 90B3-283.02, có trị giá 10.500.000 đồng của anh Bùi Quang H; rồi mang đi bán lấy 9.800.000 và chi tiêu cá nhân hết số tiền này.

Hành vi nêu trên của Đinh Văn S là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bản thân Đinh Văn S có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng. Hội đồng xét xử kết luận: hành vi của Đinh Văn S đã phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự; Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình truy tố đối với Đinh Văn S là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: bị cáo có nhân thân tốt.
- Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.
- Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo đã “tự nguyện bồi thường thiệt hại”, “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”; nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo đã đến Công an phường LH, tỉnh Ninh Bình đầu thú, nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo tuổi còn trẻ nhưng không chịu khó lao động, rèn luyện, tu dưỡng bản thân để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, mà muốn sống hưởng thụ vào công sức, thành quả lao động của người khác. Bị cáo không có nơi cư trú ổn định, sinh sống cùng với bà nội nhưng thường xuyên vắng mặt ở nhà. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian, mới có tác dụng giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần về hình phạt cho bị cáo.

- Hình phạt bổ sung: xét thấy, bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định; nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu, đề nghị gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo; nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu trắng, đen, bạc, BKS 90B3-283.02 và giấy tờ liên quan: quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của anh Bùi Quang H, nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh H là đúng quy định pháp luật.

- Đối với 01 Giấy mua bán xe: đây là tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, hiện nay đang lưu trong hồ sơ vụ án tại bút lục số 48; nên cần tiếp tục lưu trong hồ sơ vụ án.

[7] Các vấn đề khác:

- Đối với hành vi của Tạ Thành Đ: Đ là người đi cùng Đinh Văn S đến nơi anh H làm việc và viết Giấy mua bán xe. Tuy nhiên, Đ không biết chiếc xe trên là do S phạm tội mà có. Do vậy, Đ không đồng phạm với S về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

- Đối với nam thanh niên cho Đinh Văn S mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision tại quán Internet: S khai không biết họ, tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này. Ngoài lời khai của S thì không còn tài liệu, chứng cứ nào khác; nên không có căn cứ để xác minh, làm rõ.

- Đối với anh Trần Văn M là chủ cửa hàng sửa chữa, mua bán xe máy “Trần M” và vợ là chị Nguyễn Thị Kim Th: anh M và chị Th là người đã mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu trắng, đen, bạc, biển kiểm soát 90B3-283.02, nhưng không biết chiếc xe mô tô trên là tài sản do Đinh Văn S phạm tội mà có. Do vậy, không có căn cứ để xử lý anh M và chị Th về hành vi “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

[8] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 174, các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136, Điều 292, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

1. Về hình sự: tuyên bố bị cáo Đinh Văn S phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Đinh Văn S 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (16/8/2025).

- Hình phạt bổ sung: miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Đinh Văn S.

2. Xử lý vật chứng: lưu trong hồ sơ vụ án 01 Giấy mua bán xe.

3. Án phí: bị cáo Đinh Văn S phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

5. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 5 - Ninh Bình;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Ninh Bình;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Ninh Bình;
- THADS tỉnh Ninh Bình;
- Cổng Thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người đại diện hợp pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Lại Xuân Cảnh